

Số: 01/2020/QĐST-DS

Na Hang, ngày 21 tháng 02 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Lê Văn Đ**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh **Châu Văn S**, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Nà L, xã Th, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Đ, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Châu Văn S có trách nhiệm thanh toán cho anh Lê Văn Đ số tiền nợ gốc là 51.056.000đ (*Năm mươi một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) và 5.980.000đ (*Năm triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) tiền lãi suất, tổng cộng cả gốc và lãi là 57.036.000đ (*Năm mươi bảy triệu không trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Khoản tiền trên, kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và anh Lê Văn Đ có đơn đề nghị thi hành án, nếu anh Châu Văn S chậm thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- **Về án phí:** Anh Châu Văn S chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.425.900đ (*Một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm đồng*). Hoàn trả lại số cho anh Lê Văn Đ số tiền tạm ứng án phí anh Lê Văn Đ đã nộp là 2.851.800đ (*Hai triệu tám trăm năm mươi một nghìn tám trăm đồng*) theo biên lai thu số 0006067 ngày 13/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Huệ